

VẬN DỤNG DẠY HỌC TƯƠNG TÁC VÀO HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Nguyễn Trung Quang, Lê Thị Thơ, Đào Minh Mẫn, Hồ Minh Tâm
Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ

Tóm tắt: *Dạy học tương tác là chiến lược dạy học coi trọng tính tích cực, năng động của người học. Việc dạy và học được thực hiện dựa trên sự tác động qua lại giữa các thành tố của quá trình dạy học (các tương tác sư phạm), trong đó quan trọng nhất là sự tương tác giữa người học với người dạy, giữa người học với nhau và môi trường giảng dạy và học tập. Trong đào tạo nghề, để hình thành năng lực nghề nghiệp cho sinh viên nhằm đạt hiệu quả cao, đòi hỏi người giảng viên cần tạo môi trường, tổ chức các hình thức, kết hợp các phương pháp dạy học có sự tương tác cao. Trong bài viết này, nhóm tác giả nhấn mạnh những điểm trọng tâm trong việc vận dụng dạy học tương tác vào quá trình đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.*

Từ khóa: *Dạy học tương tác; hoạt động đào tạo nghề; cơ sở giáo dục nghề nghiệp.*

APPLYING INTERACTIVE TEACHING IN TRAINING ACTIVITIES AT VOCATIONAL EDUCATION INSTITUTIONS

Abstract: *Interactive teaching is a teaching strategy that emphasizes the active and dynamic role of learners. The teaching and learning process is carried out based on reciprocal interactions among the components of the teaching process (pedagogical interaction), in which the most important are the interactions between learners and teachers, among learners themselves, and between learners and the teaching and learning environment. In vocational training, to develop students' professional competence effectively, teachers need to create an environment, organize various activities, and combine teaching methods with high interaction. In this article, the authors emphasize the key points in applying interactive teaching to the training process of vocational education institutions.*

Keywords: *Interactive teaching; vocational training activities; vocational education institutions.*

Nhận bài: 06/02/2026

Phản biện: 13/03/2026

Duyệt đăng: 17/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự bùng nổ của khoa học kỹ thuật hiện đại đã thúc đẩy những bước tiến đột phá trong giáo dục, đặc biệt là sự chuyển hướng trọng tâm từ người dạy sang người học, từ người dạy làm trung tâm sang lấy người học làm trung tâm. Trong nền giáo dục định hướng mới, các phương pháp dạy học hiện đại như dạy học dự án, dạy học giải quyết vấn đề và đặc biệt là dạy học tương tác đóng vai trò then chốt trong việc phát triển tiềm năng của mỗi cá nhân người học. Đối với quá trình học tập trong giáo dục nghề nghiệp, dạy học tương tác không chỉ là công cụ truyền tải kiến thức, mà còn là môi trường lý tưởng để rèn luyện tư duy sáng tạo kỹ thuật và hình thành các năng lực cốt lõi: kỹ năng nghề nghiệp vững chắc, năng lực tự chủ và tinh thần trách nhiệm. Qua đó, người học không chỉ thấu hiểu kiến thức lý thuyết, rèn luyện kỹ năng chuyên môn mà còn thích nghi được với sự linh hoạt, năng động cho những biến đổi không ngừng của thị trường lao động. Chính vì vậy, việc nghiên cứu và vận dụng dạy học tương tác không chỉ là một xu thế, mà còn là yêu cầu tất yếu để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trực tiếp sản xuất trong thời đại số.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm liên quan

2.1.1. Tương tác

Theo “Từ điển Anh - Việt”, “Tương tác” xuất hiện trong Anh ngữ là từ “Interaction”. Đây là từ ghép, được tạo nên bởi hai từ đơn: Inter và Action. Trong đó “Inter” mang nghĩa “Sự nối kết cùng nhau”, còn “Action” là “Sự tiến hành làm điều gì, hoạt động, hành động”. Như vậy Interaction - Tương tác là sự liên kết các hoạt động, hành động giữa người này với người khác hay chính là những tác động hai chiều lẫn nhau.

Với góc nhìn của xã hội học, các tác giả Phạm Tất Dong và Lê Ngọc Hùng cho rằng: “Tương tác có thể được coi là quá trình hành động và hành động đáp lại của một chủ thể này với một chủ thể khác”.

Tóm lại, có thể hiểu tương tác là sự tác động qua lại lẫn nhau. Để có tác động qua lại lẫn nhau thì phải có ít nhất hai đối tượng, chúng đóng vai trò kép, vừa là chủ thể của tác động, vừa là đối tượng chịu sự tác động.

2.1.2. Dạy học tương tác

Những nghiên cứu lý luận dạy học trong thời gian gần đây đặc biệt chú ý đến tương tác trong dạy học và thuật ngữ “dạy học tương tác” hiện nay được sử dụng phổ biến với những cách hiểu khác nhau.

Những tư tưởng của lí thuyết kiến tạo có ảnh hưởng đặc biệt quan trọng tới việc nghiên cứu dạy học tương tác cũng như môi trường dạy học. Lí thuyết kiến tạo nhấn mạnh vai trò của chủ thể nhận thức trong việc kiến tạo tri thức thông qua tương tác một cách tự lực với đối tượng nhận thức cũng như thông qua tương tác xã hội trong nhóm trong một môi trường học tập. Giáo viên (GV) đóng vai trò chính chủ yếu là người tổ chức môi trường học tập, điều phối hoạt động kiến tạo tri thức và hành động của người học.

Nghiên cứu về dạy học tương tác theo định hướng phát triển năng lực đòi hỏi sự cải cách toàn diện môi trường sư phạm truyền thống. Theo đó, không gian học tập hiện đại phải là nơi thúc đẩy tối đa quyền tự chủ, kỹ năng giao tiếp, năng lực hành động và tư duy đánh giá phản biện của người học. Sự chuyển dịch này dẫn đến thay đổi căn bản trong tính chất tương tác: từ truyền thụ thụ động sang tương tác tích cực, đề cao tính tự lực và trách nhiệm cá nhân. Trong định hướng phương pháp dạy học này, dạy học tương tác lấy người học làm trung tâm, vận hành thông qua các hoạt động trao đổi đa chiều trong một môi trường được thiết kế chuyên biệt. Trong đó, vai trò của GV không còn là người truyền đạt kiến thức duy nhất, mà chuyển sang làm người thiết kế môi trường học tập, chuyên gia tư vấn và đồng hành với người học. Dù đề cao tính tự chủ, người học vẫn luôn nhận được sự định hướng kịp thời về nội dung và phương pháp, đảm bảo quá trình chiếm lĩnh kỹ năng nghề nghiệp diễn ra đúng lộ trình và hiệu quả.

Tóm lại, dạy học tương tác là dạy học hướng vào người học, trong đó diễn ra các hoạt động tương tác đa dạng trong một môi trường dạy học được tổ chức phù hợp, đòi hỏi tích cực và tự lực cao của người học.

2.2. Đặc điểm của dạy học tương tác

Đặc trưng cơ bản của dạy học tương tác là:

- Tương tác là cách thức và mục tiêu dạy học. Dạy học tương tác dựa trên các hoạt động tương tác đa dạng, đặc biệt chú trọng đến tương tác xã hội giữa người học và tương tác chủ động của người học với môi trường học tập.

- Dạy học tương tác chú trọng việc xây dựng môi trường dạy học. Môi trường dạy học tương tác cần tạo điều kiện và hỗ trợ mạnh mẽ các hoạt động tương tác đa dạng.

- Dạy học tương tác định hướng vào người học, coi trọng vốn kiến thức, kinh nghiệm của người

học, đặt họ vào vị trí trung tâm của quá trình dạy học. GV chủ yếu đóng vai trò là người tổ chức, điều khiển môi trường dạy học.

- Nội dung học tập gắn với tình huống thực tiễn, mang tính phức hợp, phù hợp với hứng thú người học.

- Các nhiệm vụ học tập hỗ trợ phát triển năng lực vận dụng tri thức vào thực tiễn, giải quyết các vấn đề phức hợp, sáng tạo.

- Phương tiện dạy học hỗ trợ quá trình tự tìm tòi tri thức của người học, tạo điều kiện cho sự tương tác.

- Phương pháp dạy học phát huy tính tích cực và tự lực, tự điều khiển của người học. Hình thức làm việc chủ yếu là làm việc hợp tác trong nhóm và làm việc độc lập của người học. Chú trọng các hoạt động thực tiễn của người học, kết hợp nhiều giác quan.

- Môi trường dạy học tương tác cũng thường là môi trường đa phương tiện, sử dụng các thiết bị dạy học đa phương tiện, phần mềm dạy học có chức năng tương tác, tạo điều kiện cho người học tương tác với môi trường dạy học.

2.3. Môi trường dạy học tương tác

Môi trường dạy học không chỉ đơn thuần là không gian vật lý (lớp học, xưởng thực hành) mà nó còn bao gồm các yếu tố tác động qua lại để thúc đẩy việc học. Trong giáo dục nghề nghiệp (GDNN), môi trường này cần được thiết kế một cách có chủ ý để biến những “tác động bên ngoài” thành “động lực bên trong” cho người học.

Môi trường dạy học là tập hợp các yếu tố không gian, thời gian, phương tiện, nội dung, tài liệu dạy học, nhiệm vụ học tập cũng như những phương pháp và hình thức làm việc của người dạy và người học, được tổ chức một cách phù hợp để khuyến khích, hỗ trợ các quá trình học tập, nhằm đạt mục tiêu dạy học.

Các yếu tố của môi trường dạy học có tác động qua lại, phụ thuộc lẫn nhau, tức là cũng có mối tương tác với nhau. Yếu tố không gian ở đây bao gồm phòng học với những trang thiết bị kèm theo như bàn ghế và các điều kiện như không khí, ánh sáng, âm thanh...

Trong GDNN, việc nhìn nhận môi trường dạy học như một hệ thống các yếu tố tương tác giúp GV thiết kế những buổi học thực sự hiệu quả thay vì chỉ đơn thuần là “truyền nghề”. Có thể cụ thể hóa sự tương tác giữa các yếu tố này trong môi trường GDNN như sau:

1. Sự tương tác giữa “Không gian - Phương tiện” và “Nhiệm vụ học tập”

Trong GDNN, không gian không chỉ là bốn bức tường. Sự sắp xếp không gian trực tiếp quy định đến cách thức nhiệm vụ học tập được thực hiện:

+ *Không gian linh hoạt*: Bàn ghế không cố định giúp chuyển đổi nhanh từ học lý thuyết sang thảo luận nhóm hoặc thực hành các kỹ năng hoặc các tiêu kỹ năng.

+ *Phương tiện trực quan*: Các mô hình cắt lớp, máy móc thực tế hay thiết bị mô phỏng (Simulator) được đặt ở vị trí trung tâm, biến không gian thành một “xưởng sản xuất thu nhỏ”.

+ *Điều kiện môi trường*: Ánh sáng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật, độ ồn được kiểm soát và thông gió tốt không chỉ đảm bảo sức khỏe mà còn giúp người học tập trung cao độ vào các thao tác tinh vi trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập.

2. Sự tương tác giữa “Nội dung - Tài liệu” và “Phương pháp dạy học”

Nội dung dạy nghề thường mang tính thực tiễn cao, do đó tài liệu và phương pháp phải có sự gắn kết hữu cơ:

+ *Tài liệu học tập*: Không chỉ là giáo trình mà còn bao gồm các phiếu hướng dẫn thực hành (Job Sheets), quy trình vận hành tiêu chuẩn, và video hướng dẫn, các phiếu đánh giá, nhận xét.

+ *Phương pháp tương tác*: GV sử dụng tài liệu để thiết kế các bài tập tình huống. Người học tương tác với tài liệu để tự tìm ra cách giải quyết vấn đề trước khi GV giảng dạy.

3. Sự tương tác giữa “Thời gian” và “Hình thức làm việc”

Thời gian trong GDNN cần được tổ chức một cách khoa học để tối ưu hóa việc hình thành kỹ năng:

+ *Tỉ lệ 20/80*: Thời gian dành cho lý thuyết tương tác (thảo luận, hỏi đáp) chiếm khoảng 20%, trong khi 80% thời gian còn lại dành cho tương tác với thiết bị và thực hành nghề.

+ *Nhịp độ cá nhân hóa*: Môi trường dạy học tương tác có tổ chức cho phép những người học tiếp thu nhanh sẽ thực hiện với các nhiệm vụ nâng cao, trong khi một số người học chậm hơn vẫn nhận được sự hỗ trợ kịp thời từ GV hoặc bạn học.

Tóm lại, môi trường dạy học không phải là một bối cảnh tĩnh. Nó là một thực thể động, nơi mà một thay đổi nhỏ của yếu tố này (ví dụ: thay đổi ánh sáng hoặc bổ sung một trang thiết bị mới) sẽ kéo theo sự thay đổi trong hành vi học tập và hiệu quả tiếp thu của người học.

2.4. Vận dụng dạy học tương tác vào tổ chức Bài giảng Tích hợp trong giáo dục nghề nghiệp

- *Bước 1*: GV thiết kế môi trường học tập và xây dựng các tình huống có vấn đề.

+ Chuẩn bị xưởng thực hành, thiết bị, phần mềm mô phỏng cho các tình huống có vấn đề do GV đề xuất.

+ Xây dựng bài giảng dựa trên các tình huống có vấn đề trong thực tế hoặc quy trình thực hiện dự án nghề nghiệp theo từng nghề cụ thể.

- *Bước 2*: GV giao nhiệm vụ cho người học thực hiện đáp ứng các yêu cầu của GV, và định hướng cách thức giải quyết vấn đề. Đây là giai đoạn bắt đầu diễn ra quá trình tương tác.

+ Người dạy nêu vấn đề, giải thích quy trình kỹ thuật cốt lõi.

+ Người học tiếp nhận, thảo luận nhóm hoặc xây dựng quy trình thực hiện dự án để xác định mục tiêu hành động.

- *Bước 3*: Thực hiện giải quyết vấn đề từ các tình huống hoặc thực hiện dự án theo hướng tương tác đa chiều (Đây là bước trọng tâm để hoàn thành nhiệm vụ GV giao)

+ Người học: Tự lực thực hiện thao tác, trao đổi nhóm, tương tác với thiết bị.

+ GV: Quan sát, tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật kịp thời.

- *Bước 4*: GV đánh giá quá trình thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ của người học. Đồng thời, người học có những phản hồi đến GV (Bước này kết thúc tương tác)

+ Người học tự đánh giá sản phẩm/kỹ năng của mình.

+ Người dạy tổng kết, chuẩn hóa kiến thức và kỹ năng nghề.

2.5. Các dạng tương tác chủ đạo và vai trò của chúng trong quá trình dạy học tương tác tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.5.1. Tương tác người dạy - người học

Tương tác người dạy - người học là một trong những mối quan hệ tương tác chủ đạo trong dạy học. Chúng có chức năng chính trong việc thúc đẩy hoạt động dạy học theo mục tiêu đã định. Đồng thời là phương tiện hữu hiệu để cả người dạy và người học cùng điều chỉnh hoạt động của bản thân, giúp cho quá trình dạy học luôn nằm trong tầm kiểm soát, loại bỏ được khả năng chệch hướng và đảm bảo tính vừa sức đối với người học. Thông qua mối quan hệ tương tác này, người học luôn tìm được niềm tin và sự nâng đỡ từ phía người dạy, tạo động lực để người học bước vào quá trình học tập đầy khó khăn và thử thách. Trong GDNN, sự tương tác giữa người dạy và người học không

chỉ là sự truyền tải kiến thức mà là một phản hồi giúp tối ưu hóa quá trình hình thành kỹ năng cho người học.

2.5.2. Tương tác người học - người học

Độ tương tác mà người học tham gia trong quá trình học tập có thể phân thành ba giai đoạn từ thấp đến cao như sau:

- *Giai đoạn 1:* Giai đoạn ban đầu người học thường tiến hành các tương tác với đối tượng vật chất bên ngoài môi trường. Lúc này người học sử dụng các giác quan để tác động vào đối tượng, những hành động vật chất này của người học làm cho đối tượng bộc lộ những dấu hiệu, bản chất, quy luật hay tính xu thế vận động và chiếm lĩnh chúng.

- *Giai đoạn 2:* Tiếp đến là người học tương tác với thầy, với bạn học để chia sẻ và trao đổi nhằm chính xác hóa và tường minh hóa nhận thức ban đầu. Khi đó, tính cá nhân trong nhận thức đã giảm nhiều và tri thức mới mang tính khách quan và khoa học hơn.

- *Giai đoạn 3:* Giai đoạn cuối cùng của một chu trình nhận thức là người học tương tác với chính bản thân mình hay tương tác nội tâm để suy xét lại vấn đề, tiến hành các thao tác tư duy như phân

tích, tổng hợp, đánh giá để nhận thức vấn đề học tập một cách đầy đủ và sâu sắc hơn. Chính tương tác này đưa người học phát triển lên một trình độ mới, tạo tiền đề cho sự sáng tạo trong quá trình học tập.

Như vậy, tương tác người học - người học có ý nghĩa hết sức quan trọng trong quá trình học tập của mỗi cá nhân. Chính nó tạo ra sự phát triển mạnh mẽ nhất ở người học. Do đó, khi tổ chức các tương tác sư phạm trong quá trình dạy học, người dạy phải điều khiển theo hướng dịch chuyển mọi dạng tương tác về quan hệ tương tác này.

III. KẾT LUẬN

Qua phân tích các nội dung trên về việc vận dụng dạy học tương tác vào quá trình đào tạo tại các cơ sở GDNN, góp phần phát triển tích cực, tự lực, đồng thời phát triển năng lực nghề nghiệp cá nhân của người học. Việc vận dụng dạy học tương tác vào quá trình đào tạo tại các cơ sở GDNN chính là con đường ngắn nhất và hiệu quả nhất để thu hẹp khoảng cách giữa trường nghề và thực tiễn doanh nghiệp, góp phần đào tạo nên nguồn nhân lực có năng lực hành động cao trong kỷ nguyên mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Phạm Tất Dong & Lê Ngọc Hùng (2001), *Xã hội học*, NXB ĐHQG Hà Nội
 Đặng Thành Hưng (2005), *Tương tác thầy - trò trên lớp học*, NXBGD, Hà Nội.
 Đặng Thành Hưng - Trịnh Thị Hồng Hà - Nguyễn Khải Hoàn - Trần Vũ Khánh (2012), *Lí thuyết phương pháp dạy học*, NXB Đại học Thái Nguyên
 Jean-Marc Denomme, Madeleine Roy (2009), *Sư phạm tương tác - Một tiếp cận khoa học thần kinh về học và dạy*, NXB ĐHQG Hà Nội
 Trần Kim Nờ (1993), *Từ điển Anh - Việt*, NXB chính trị Quốc gia